TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 266/2024/QĐST-HNGĐ	*Long Biên, ngày 15 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 243/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Thái Khắc T sinh năm 1994.

KHTT: Xóm 14, xã A, huyện B, tỉnh Nghệ An.

Trú tại: L3.807 Le grand Jardin phường A, quận B, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H sinh năm 1995.

HKTT: Tổ 4, phường A, Thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Trú tại: L3.807 Le grand Jardin phường A, quận B, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81; 82 và 83 của Luật hôn nhân gia đình.;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/NQ /UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án HNGĐ thụ lý số: 243/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Thái Khắc Tsinh năm 1994 và chị Nguyễn Thị Thu H sinh năm 1995.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. **Về con chung**: Anh chị xác định có 01 con chung là cháu Thái Hiền A sinh ngày 13 tháng 11 năm 2021. Hiện cháu đang ở với mẹ. Khi ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận chị H tiếp tục nuôi con chung, anh T có trách nhiệm cấp

dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 4.000.000 đồng kể từ tháng 7/2024 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu mới.

Không ai được ngăn cảm quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.2. Về tài sản chung: Anh Thái Khắc Tvà chị Nguyễn Thị Thu H không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết

2.3. Về nợ chung: Anh Thái Khắc Tvà chị Nguyễn Thị Thu H xác định không có nợ chung.

Về án phí: Anh T thỏa thuận chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Anh T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00188846 ngày 25/6/2024 tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội, nay được chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-VKSND quận Long Biên;
- TAND TP Hà Nội;
- THADS quận Long Biên;
- UBND xx Thịnh Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu HS;

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Nga